

BẢNG ĐIỂM PHÚC KHẢO HKI 18-19 (đợt 2)

TT	HỌ	TÊN	MSSV	ĐIỂM Lần đầu	ĐIỂM Phúc khảo	MÔN PHÚC KHẢO	GHI CHÚ
1	Nguyễn Khánh	Duy	15145025	3	3	Công nghệ chẩn đoán và sửa chữa ô tô	
2	Cao Xuân	Thắng	17151128	4.8	3.8	Kỹ thuật số	
3	Vũ Đức	Chí	165145082	5.8	5.8	Lý thuyết ô tô	
4	Trương Hoàng	Long	16145030	3	3	Theory of Vehicle	
5	Vũ Tất	Thiệu	16145047	4	4	Theory of Vehicle	
6	Bùi Mỹ	Hà	17145015	5.8	6.3	Calculus II	SV lên VPK nhận lại tiền PK
7	Phạm Nhật	Thành	18143155	3	3	Xác suất – Thống kê ứng dụng	
8	Võ Duy	Tâm	18143147	3	3	Xác suất – Thống kê ứng dụng	
9	Đỗ Lê Minh	Kha	18143102	3.5	3.5	Xác suất – Thống kê ứng dụng	
10	Huỳnh Đức	Thành	18145231	2	2	Vật lý 1	
11	Nguyễn Tiến	Quân	18145214	2.5	2.5	Vật lý 1	
12	Trần Thị Minh	Thảo	18116111	1.5	1.5	Vật lý 1	
13	Bùi Trần Hải	Duy	17149053	3	3	Toán 3	
14	Mai Hữu	Phước	17141123	3	3	Toán 3	
15	Vũ Lê Gia	Bảo	17146087	5	5.5	Toán 3	SV lên VPK nhận lại tiền PK
16	Lê Việt	Duy	17145100	5	5	Toán 3	
17	Trần Hoài	Vũ	17143166	2	2	Toán 3	